



# VỤ ÁN PINOCHET LÀM RUNG CHUYỂN LUẬT PHÁP QUỐC TẾ

---

Suốt 17 tháng vừa qua, kể từ ngày 16.10.1998 cho đến nay, giới truyền thông và báo chí trên thế giới, đặc biệt tại Âu Châu, không ngừng đưa tin và bình luận về nhà cựu độc tài Chí Lợi (Chile) Augusto Pinochet, 84 tuổi, đến Anh quốc chữa bệnh rồi bị giam giữ do trát nã bắt quốc tế (*un mandat d'arrêt international*) của thẩm phán Tây Ban Nha Baltasar Garçon ghi 35 điều cáo buộc Pinochet về các tội như những tội phạm chống nhân loại, diệt chủng, tra tấn, bắt cóc, thủ tiêu những nhà đối lập... trong 17 năm cầm quyền từ 11.09.1973 đến năm 1990.

Nhiều tổ chức phi chính phủ tranh đấu cho nhân quyền như Ân xá quốc tế (*Amnesty International*), Theo dõi nhân quyền (*Human Rights Watch*) có đại diện tại hầu hết các quốc gia trên thế giới cũng như những nhà điều tra Chí Lợi do thẩm phán Juan Guzmán cầm đầu và các báo chí Tây Phương đưa ra con số nạn nhân gần giống nhau được liệt kê như sau: trên 3.000 người bị giết, hơn 1.000 mất tích và hàng trăm người bị tra tấn, trong đó có cả người Pháp, Bỉ, Thụy Sĩ và Tây Ban Nha. Dựa vào các tài liệu mật và những bức hình bí mật chụp được trong 4 trại tập trung, cảnh tra tấn và bắn bỏ những nhà đối lập, tuần báo Paris Match ước tính ít nhất 5.000 người bị giết hoặc mất tích.

Những nạn nhân còn sống sót và gia đình những người xấu số bị sát hại hoặc mất tích cũng như những nhà tranh đấu cho nhân quyền, đã tổ chức rầm rộ những cuộc biểu tình trước Dinh Tổng Thống La Moneda (nơi Pinochet làm cuộc đảo chánh đẫm máu lật đổ Tổng Thống dân cử Salvador Allende tại Santiago đêm 11.09.1973) và nhiều nơi tại Âu Châu như Ba Lê (Pháp), Brussels (Bỉ), Luân Đôn (Anh)... đòi chính quyền Anh cho dẫn độ Pinochet tới Tây Ban Nha để bị can ra Tòa đền tội trước công lý.

Trái lại, những người bên vực Pinochet như Hội cựu sĩ quan do chủ tịch Herman Bionez hướng dẫn, những người trong cơ sở Pinochet Foundation cũng xuống đường dõ dục và quyết liệt chống lại sự dẫn độ Pinochet tới Tây Ban Nha. Theo họ, Pinochet có công rất lớn đã cứu nước Chí Lợi khỏi họa cộng sản. Pinochet đã chặn đứng sự bành trướng của cộng sản Nam Mỹ xâm nhập vào quốc gia Chí Lợi trong thời kỳ chiến tranh lạnh. Tổng Thống Chí Lợi Eduardo Frei cũng ráo riết vận động nhà cầm quyền Anh phóng thích Pinochet để nhà cựu độc tài này trở về Santiago ra Tòa án có thẩm quyền tại Chí Lợi.

Cũng cần trình bày thêm Bà Margaret Thatcher, cựu thủ tướng Anh nổi tiếng với “bàn tay sắt bọc nhung”, trong thời chiến tranh lạnh, được chính trị gia Mỹ Steve Forbes xếp trong danh sách cùng với Tổng Thống Lincoln, Washington, Reagan và Thủ Tướng Anh Sir Churchill, là một trong những người lớn tiếng ủng hộ Pinochet. Bà Margaret Thatcher đã đến thăm Pinochet trong khi nhà cựu độc tài này bị giam

giữ tại một biệt thự vùng ngoại ô Luân Đôn, được cảnh sát canh gác nghiêm ngặt, ngày 24 trên 24 tiếng, để chờ ngày dẫn độ. Chẳng những vậy, bà Margaret Thatcher còn gửi nhiều bài viết cho báo Times of London nói rõ quan điểm của Bà cũng như công khai tuyên bố bên vực Pinochet về quyền đặc miễn truy tố. Động cơ thúc đẩy Bà có lập trường như vậy, vì một phần, theo các nhà phân tích và bình luận, Pinochet là bạn chí thân của Bà đã cùng Bà sát cánh trong cuộc chiến tranh lạnh, và phần khác, Pinochet đã tích cực giúp Bà trong cuộc chiến tranh với Argentina để tái chiếm quần đảo Falkland Islands ở Nam Mỹ Châu, diện tích 4.615 dặm vuông với dân số 5.000 người, trong thời gian Pinochet cầm quyền.

Có người chống Bà đã đề nghị với chính quyền Anh dẫn độ Margaret Thatcher thì thích hợp nhất thay vì Pinochet, trong bài viết mang tựa đề "Hãy quên Pinochet, dẫn độ Thatcher" (*Forget Pinochet, extradite Thatcher. Washington Post, Thursday, January 13, 2000.*)

Quả vụ Pinochet (*The case Kingdom of Spain V. Pinochet*) gây khó khăn không ít liên quan tới ba ngành lập pháp, tư pháp và hành pháp Anh quốc. Thẩm phán Ronald Bartle thuộc Tòa Magistrates' Court (Tòa này, theo hệ thống tư pháp Anh, ở dưới Tòa Crown Court - Tòa Crown Court giống như Tòa Sơ Thẩm) ban ra một quyết định cho rằng Anh quốc có thể dẫn độ Pinochet tới Tây Ban Nha một cách hợp pháp. Nhưng quyết định này không phải là một lệnh của Tòa cho phép dẫn độ. Trái lại, Tòa Thượng Thẩm (*The High Court of London*) bác án của Tòa dưới và phán quyết việc bắt giữ Pinochet là trái luật vì bị cáo được hưởng quyền đặc miễn truy tố (*immune from prosecution*).

Cuối cùng, Tòa Án Tối Cao Anh gồm 5 vị thẩm phán chuyên nghiệp nằm trong Viện Quý Tộc (*Britain's Highest Court- The Law Lords of the House of Lords*), phán quyết "Một vị nguyên thủ quốc gia bị cáo về tội lạm dụng nhân quyền có thể bị đưa ra Tòa xét xử gần như bất cứ ở đâu" (*A former head of state charged with abuse of human rights can be brought to trial almost anywhere*).

Không còn phương cách nào khác trong thủ tục thượng cáo, dàn luật sư danh tiếng biện hộ cho Pinochet được sự hỗ trợ mạnh mẽ của phe bảo thủ Anh và đặc biệt của Margaret Thatcher cùng Tổng Thống Chí Lợi Eduardo Frei, cố gắng cứu Pinochet khỏi bị dẫn độ tới Tây Ban Nha qua lá bài sức khỏe và nhân đạo. Theo giám định y khoa của 4 bác sĩ, trong đó có 2 bác sĩ Anh, Pinochet 84 tuổi, bị bệnh tiểu đường, bệnh tim đã ngất xỉu hai lần khi bị giam giữ, bộ não bị tổn thương, một chân phải gần như tê liệt, hàng ngày phải uống thuốc an thần, không thể chịu đựng nổi thủ tục pháp lý lâu dài tại Tòa Án Tây Ban Nha. Phía biện hộ xin chính quyền Anh phóng thích Pinochet và trả về Chí Lợi để bị cáo ra Tòa Án có thẩm quyền.



Theo luật dẫn độ Anh quốc, Tòa Án không có thẩm quyền ra lệnh cho dẫn độ, chỉ có Tổng Trưởng Home Secretary Jack Straw mới có quyền cho dẫn độ hoặc phóng thích Pinochet. Quyền hành của Tổng Trưởng Straw xấp xỉ tương đương với quyền của Tổng Trưởng Tư Pháp Hoa Kỳ (*roughly equivalent to Attorney General of The United States*).

Thấy lá bài nhân đạo có vẻ thắng thế, bốn nước Tây Ban Nha, Pháp, Thụy Sĩ và Bỉ yêu cầu Tổng Trưởng Home Secretary Jack Straw ngưng phóng thích Pinochet và đòi cứu xét hồ sơ giám định y khoa của Pinochet. Tổng Trưởng Straw bác thỉnh nguyện của 4 nước nói trên và ngày 02.03.2000 phóng thích và trả Pinochet về Chí Lợi với lý do hoàn toàn nhân đạo.

Sáu tổ chức tranh đấu cho nhân quyền và những người trong phe chống đối sự phóng thích Pinochet đã biểu tình tại Luân Đôn ngăn chặn chuyến bay chở Pinochet về Chí Lợi đã không thành công vì đến hơi trễ. Pinochet đã đáp máy bay Boeing 707 của không lực Chí Lợi, chỉ sau quyết định của Tổng Trưởng Straw có 2 tiếng đồng hồ, đang bay trên bầu trời Luân Đôn trực chỉ Santiago, không dám đáp bất cứ nước nào sợ bị bắt lại, ngoại trừ một hòn đảo nhỏ thuộc Anh quốc để tiếp tế nhiên liệu.

(*BBC News: The Pinochet case- Pinochet: The politics of torture by O'shaughnessy - Justice and the Law - Foreign & Commonwealth Office London*)

Để làm sáng tỏ phiên tòa lịch sử đã tạo một tiền lệ vô cùng quan trọng làm nền móng cho nguyên tắc pháp lý về tài phán quốc tế đưa ra tòa tại hầu hết các quốc gia trong cộng đồng thế giới, cựu nguyên thủ quốc gia xâm phạm Hiệp Ước về nhân quyền hoặc vi phạm những tội phạm chống nhân loại, người viết xin trình bày 3 mục dưới đây:

## **(1) VÀI HÀNG VỀ AUGUSTO PINOCHET**

### **1. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ**

Augusto Pinochet chào đời ngày 26.11.1915 tại cảng Valparaise thuộc vùng duyên hải Thái Bình Dương. Ông Augusto Ugarte, thân phụ của Pinochet, làm việc tại sở quan thuế Valparaise. Thân mẫu Pinochet mong muốn Pinochet theo con đường binh nghiệp. Sau khi thành hôn với Lucia, ái nữ của một nhân vật chính trị nổi tiếng, thúc đẩy chồng gia nhập quân đội, Pinochet theo học khóa Sĩ quan tại quân trường danh tiếng tại Chí Lợi. Đang sự được tôi luyện theo truyền thống quân đội Phổ (*Prussian traditions*) đặc biệt chú trọng về kỷ luật và lòng trung thành với Hiến Pháp.

Vào thập kỷ 1970, Pinochet tiến vào hàng tướng lãnh khá nhanh, dưới chính quyền cánh tả do Tổng Thống Salvador Allende lãnh đạo. Tháng 6 năm 1973, tướng Pinochet được Tổng Thống Allende tin cậy bổ nhiệm giữ chức Tổng Tư Lệnh Quân Đội. Chỉ vài tháng sau, đêm ngày 11.09.1973, Tướng Pinochet làm cuộc đảo chánh gây kinh hoàng chẳng những cho dân tộc Chí Lợi mà cho cả Thế giới về hành vi tàn bạo bóp nghẹt nhân quyền và tiêu diệt những nhà đối lập (*Pinochet, March 08, 2001*).

### **2. CUỘC ĐẢO CHÁNH ĐẮM MÁU**

Ngay từ những phút đầu tiên của cuộc đảo chánh, Pinochet ra lệnh không chấp nhận bất cứ một sự chống đối nào, một sự phê bình dù là nhỏ nhất.

Quân đội tiến chiếm bằng bom đạn dinh Tổng Thống La Moneda, bắt 77 nhà đối lập đưa tới La Villa Grimaldi, một trong bốn trung tâm tra tấn tại Santiago (*L'un des*

*cuatro centros de tortura de Santiago*) và những nhà đối lập đó không bao giờ trở về nhà cả. Theo thông cáo của phe đảo chánh, phu nhân Tổng Thống bị chết vì bom nổ và Tổng Thống Allende tự vẫn ngay đêm đảo chánh 11.09.1973. Cái chết của hai nhân vật này hãy còn nằm trong sự nghi vấn. Hàng trăm người bị xúc lên xe buýt bưng đưa vào doanh trại quân đội. Lực lượng an ninh (La Dina) coi họ như súc vật sắp đưa vào lò sát sinh giống như dưới chế độ Đức quốc xã vậy.

### **3. CỨU TINH HAY BẠO CHÚA**

Vào thập niên 1970, cộng sản Nam Mỹ đã xâm nhập rất mạnh vào Chí Lợi, trong khi đó, Tổng Thống dân cử Allende đã ngã theo đường lối xã hội chủ nghĩa. Cán bộ cộng sản và cố vấn ngoại quốc bí mật đưa một số vũ khí đáng kể vào Chí Lợi qua vùng duyên hải chạy dài 2.630 dặm từ Bắc tới Nam.

Thấy xã hội bất ổn do lòng dân chia rẽ, nền kinh tế suy thoái trầm trọng, nạn tham nhũng lan tràn lại cộng thêm sự đe dọa hiển hiện của cộng sản có thể đưa tới cuộc nội chiến, Đại Tướng Pinochet giải tán Quốc Hội, cấm mọi hoạt động chính trị và nắm chức Tổng Thống tự phong vào năm 1974, lúc 59 tuổi, cai trị một đất nước có nhiều tài nguyên phong phú (nổi tiếng về kỹ nghệ đánh cá, chăn nuôi cừu, quặng mỏ, sản xuất đồng đứng hàng thứ nhì trên thế giới), diện tích 292.135 dặm vuông (736.626 cây số vuông) với dân số 13 triệu rưỡi, kiểm tra năm 1992.

#### **A. Nhà ái quốc**

Pinochet tự coi mình như nhà ái quốc đã cứu đất nước Chí Lợi sắp rơi vào tay cộng sản, đã đem lại an ninh và trật tự từ thành thị tới thôn quê hẻo lánh. Không còn những sự xáo trộn chính trị và sự đe dọa của cộng sản chẳng những nhắm vào Chí Lợi mà còn muốn bành trướng tới các lân bang của Chí Lợi như Argentina, Bolivia, Peru.

Vào thập niên 1970, đa số dân chúng Chí Lợi hỗ trợ mạnh mẽ và chia sẻ quan điểm trên đối với Pinochet. Đặc biệt nền kinh tế, sau nhiều thập kỷ bị suy thoái trầm trọng, đã được phục hồi và sự ổn định đã trở lại khá vững vàng khắp mọi nơi trên xứ sở Chí Lợi. Tuy nhiên, thời "vàng son" đó không kéo dài được bao lâu do chế độ tàn bạo của Pinochet gây ra.

#### **B. Tử thần làm im tiếng các nhà đối lập**

Pinochet đánh giá thấp sự chống đối ngầm ngấm của người dân cũng như đảng phái chính trị. Tử thần không khóa được miệng các nhà đối lập.

Đầu thập kỷ 1980, đảng xã hội tập hợp và tổ chức các cuộc xuống đường phản đối cuộc khủng bố của chế độ độc tài, trong khi đó, có một số đơn vị trong quân đội đã ám sát hụt Pinochet.

Quân đội đã làm áp lực buộc Pinochet tổ chức cuộc trưng cầu dân ý. Năm 1988 Pinochet bị thua với số phiếu 55% chống 43%. Dân Chí Lợi đẩy Pinochet ra khỏi Dinh Tổng Thống để nhường quyền lại cho chính quyền dân sự.

Năm 1990, Pinochet miễn cưỡng rời khỏi chức vụ Tổng Thống nhưng đòi hỏi nắm chức Tổng Tư Lệnh Quân Đội. Dựa vào sức mạnh của quân đội, Pinochet yêu cầu ân xá cho tất cả nhân viên trong lực lượng an ninh kể cả đương sự, đã vi phạm nhân quyền trong 17 năm dưới chế độ độc tài. Một năm sau, Pinochet rời khỏi quân đội và giữ chức Thượng Nghị Sĩ trọn đời.

Vụ Pinochet đã chia rẽ công luận của người dân Chí Lợi mà còn khắp nơi trên thế giới. Nhiều nhân vật Chí Lợi nhận định phe đối lập cũng như chính quyền Pinochet, mỗi bên đều có sự sai lầm.

Pinochet có nhiều tham vọng cá nhân và chưa trưởng thành về mặt chính trị. Theo Gladys Marin, ứng cử viên Tổng Thống hiện là Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Chí Lợi, nói: “kẻ chủ mưu trong cuộc đảo chánh là Hoa Kỳ” (*The true coup plotter was the U.S.A.*). Còn Thượng Nghị Sĩ Jaime Gazmuri thuộc đảng xã hội dựa vào các tài liệu qua cuộc tiếp xúc với cựu Ngoại Trưởng Henry Kissinger, cho rằng: “Chính quyền Allende đã không phù hợp với quyền lợi của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ” (*The Allende government was incompatible with the interests of the United States.*)

(*Derechos Chile-The military coup, 25 years ago-The Pinochet regime in Chile by Mary Helen Spooner-Chile under Pinochet: Recovering the Truth by Mark Ensalaco.*)

Tưởng cũng cần đề cập thêm nhật báo Washington Post ngày 23.03.2000 đưa tin vụ ám sát cựu Đại Sứ Chí Lợi Orlando Letelier, nhà đối lập, ngày 21.09.1976 tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, nằm ngủ yên gần 24 năm, bây giờ lại được chính quyền Mỹ khơi dậy nhằm cáo buộc Pinochet đã ra lệnh cho nhân viên mật vụ gài bom ở xe du lịch giết chết cựu Đại Sứ Letelier và gây thương tích nặng nề cho một công dân Hoa Kỳ Ponni Moffitt, bạn của Letelier, ngồi cùng xe. Bốn tháng sau, Moffitt chết vì thương tích đó.

Trong thời gian cầm quyền, Pinochet đã từng sát cánh với Anh và Mỹ ngăn chặn cộng sản xâm nhập vào Chí Lợi cùng các nước ở Nam Mỹ Châu. Trong khi đó, cũng vào thập niên 1970, Mỹ trải mình, một hành động chiến tranh mà không tuyên chiến, khóa chặt các cửa biển của Nicaragua để cộng sản quốc tế không thể đổ vũ khí tiếp vận cho chính quyền cộng sản do Augusto Cesar Sandino lãnh đạo đe dọa cả vùng Trung Mỹ như Costa Rica, Honduras, El Salvador... Vụ trải mình này đã bị đưa ra Tòa Án Quốc Tế xét xử. Theo phán quyết ngày 27.06.1986, Mỹ phải bồi thường thiệt hại cho Nicaragua.

Vai trò chống cộng của Pinochet quả không phải là nhỏ trong thời kỳ chiến tranh lạnh lên đến cao độ tại Trung và Nam Mỹ Châu vậy.

## **(2) CUỘC CÁCH MẠNG CỦA CÁC THẨM PHÁN (THE REVOLUTION OF THE JUDGES)**

Sau khi Tòa án quân sự quốc tế Nuremberg xét xử xong vào năm 1946, những phạm nhân Đức Quốc Xã, ta thấy có hiện tượng lạ đã xảy ra khắp nơi trên thế giới như tại Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Canada, Do Thái, Senegal kể cả một vài nước Cộng Sản cũ như Lithuania... Đó là các Tòa Án và thẩm phán độc lập tại các quốc gia tự do, đã truy lùng, nã bắt và xét xử những phạm nhân Đức Quốc Xã còn sót lại chạy trốn khắp nơi trên thế giới hoặc những người vi phạm những tội buôn lậu ma túy, rửa tiền, tổ chức giết người trong đường giây ma túy quốc tế.

Hiện tượng nói trên được các nhà nghiên cứu và luật gia coi như cuộc “cách mạng của các thẩm phán”. Trường hợp của Pinochet cũng nằm trong hiện tượng đó. Việc bắt giữ Pinochet, theo sự nhận xét của luật gia nổi tiếng trên thế giới Samuel Pizar, trả lời cho “sự đòi hỏi phổ quát ngày nay là những kẻ phạm tội chống nhân loại phải bị truy lùng tới tận cùng trái đất, bất cứ ở đâu và bất kỳ lúc nào, có thể tìm thấy họ để đưa họ ra xét xử trước công lý” (*The arrest of Pinochet, observed jurist Samuel Pizar, answers: “an almost universal clamor today that those who*

*commit crimes against humanity must be pursued to the ends of the world, whenever and wherever they can be found, and brought to justice”.*)

Từ nhiều thập niên vừa qua, có hai vụ án đáng được lưu ý được coi như cùng loại vụ bắt giữ Pinochet:

## **1. VỤ ÁN ALDOLF EICHMANN**

Aldolf Eichmann, chuyên viên “tử thần” của Hitler, nằm trong bộ máy giết 6 triệu người Do Thái tại Âu Châu (1939-1945), bị nhân viên mật vụ Do Thái bắt cóc năm 1960 tại Argentina và giải về Jerusalem xét xử về những tội phạm chống nhân dân Do Thái và những tội phạm chống nhân loại. Bị can đáng lẽ phải ra tòa Nuremberg nhưng đã dùng nhiều lý lịch và thông thành giả trốn tránh tại nhiều quốc gia và cuối cùng bị mật vụ Do Thái phát giác và bắt tại Argentina

Trong phiên xử ngày 11.12.1961, Tòa Án Jerusalem Do Thái tuyên án phạt Eichmann tử hình bằng cách hành quyết treo cổ. Cũng cần trình bày Eichmann phạm tội vào thời điểm 1939-1945, lúc đó chưa có quốc gia Do Thái. Nước này được chính thức thành lập vào ngày 14.05.1948, dựa vào Nghị quyết của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc ngày 29.11.1947.

Căn cứ vào đạo luật Do Thái ban hành có tính cách hồi tố vào năm 1948 (luật hình có hiệu lực về quá khứ) trừng phạt những người cộng tác với Đức Quốc Xã và Ân Lệ (*Jurisprudence*) của Tòa Án Quốc Tế trong vụ án nổi tiếng “*Lotuscace*” minh định nguyên tắc về lãnh thổ không giới hạn quyền của các quốc gia xét xử những tội phạm nghiêm trọng, Tòa Án Jerusalem đã tuyên bản án như đã đề cập ở trên. (*The Attorney General of the Government of Israel V. Eichmann - District Court of Jerusalem - Judgment of Dec.11, 1961*).

## **2. TƯỚNG MANUEL ANTONIO NORIEGA**

Ngày 20.12.1989, quân đội Hoa Kỳ hành quân tại Panama bắt được Tướng Namuel Antonio Noriega trong một cuộc xung đột vũ trang (*Armed conflict*) giữa Panama và Hoa Kỳ. Tướng Noriega là nhà lãnh đạo dân cử bị bắt coi như tù binh nhưng còn can tội “Rửa tiền và buôn lậu ma túy” (*money laundering and drug trafficking charges*).

Viện dẫn lý do phòng phụ trách nhà giam, theo sự qui định của Công Ước Geneva III, 1949, không bảo đảm được sự an toàn nơi giam giữ Noriega, Mỹ chuyển tướng Noriega về nhà lao tại Miami, Florida và đưa ra Tòa Án Liên Bang xét xử. Năm 1992, Tướng Noriega bị phạt 30 năm tù giam về tội rửa tiền và buôn lậu ma túy (*United States of America V. Manuel Antonio Noriega- The Laws of War by W. Michael and Chris T. Antoniou.*)

Hai vụ án nói trên, mặc dầu bị chỉ trích về thẩm quyền tài phán, đã đáp ứng sự đòi hỏi của cộng đồng thế giới mong muốn có sự canh chừng thường xuyên và xét xử kịp thời những người làm sai trái gây bao tai họa cho tập thể, cho dù đó là buôn lậu ma túy hay tội diệt chủng.

Đặc biệt, phán quyết của Tòa Án Tối Cao Anh đã thiết lập, cho dù vụ Pinochet chưa kết thúc, một tiền lệ về tài phán quốc tế vô cùng quan trọng áp dụng trong tương lai. Các nhà độc tài không còn vui thú được hưởng quyền đặc miễn truy tố nữa. Luật quốc nội cần được viết lại và lý thuyết về tội hình quốc tế đáng được tái cứu xét để canh tân guồng máy tư pháp đi vào giai đoạn thiết lập “luật thế giới” (*Droit mondial*) trong một tương lai không xa. Đó là các đề tài sẽ được khai triển ở mục dưới đây.

### **(3) MỘT TIỀN LỆ LỊCH SỬ (A HISTORIC PRECEDENT)**

Vụ truy tố Pinochet, nhà cựu lãnh đạo quốc gia Chí Lợi, ra Tòa không phải là điều mới lạ. Tòa Án Hình Sự quốc tế tại Bosnia (trong Liên Bang Nam Tư cũ) do Hội Đồng Bảo An thiết lập ngày 25.05.1993 đã cáo buộc cựu Tổng Thống Bosnia Karadzic và đương kim Tổng Thống Serbia Milosovic về tội diệt chủng và những tội phạm chống nhân loại nhưng các bị cáo chưa bị bắt để đưa ra Tòa xét xử. Với thẩm quyền hạn hẹp bị giới hạn trong vùng Bosnia và lãnh thổ quốc gia Rwanda, Tòa Án Hình Sự Quốc Tế cũng còn được gọi là Tòa Án Liên Hiệp Quốc đã không đáp ứng được sự đòi hỏi của cộng đồng quốc tế muốn thẩm quyền tài phán của tòa này phải bao trùm khắp thế giới, độc lập không lệ thuộc vào Hội Đồng Bảo An trong cuộc điều tra cũng như xét xử những kẻ phạm pháp đang sống ngoài vòng pháp luật.

Vì lý do trên, Hội Nghị Quốc Tế gồm 120 nước họp vào tháng 7 năm 1998 tại La Mã, Ý Đại Lợi, đã dự thảo một Hiệp Ước để thiết lập Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trục nhưng Hoa Kỳ không ủng hộ, trong khi đó Nga ký và một số đồng minh của Mỹ cũng ký. Về mặt chính trị, chính quyền Clinton không tán thành vì e ngại quân nhân Hoa Kỳ trong lực lượng gìn giữ hòa bình trên thế giới có thể bị đưa ra Tòa xét xử về trách nhiệm hình sự quốc tế. Như vậy, không biết đến bao giờ mới có thể thành hình Tòa Án vừa đề cập mặc dù có một số nước đã phê chuẩn.

Các nhà tranh đấu cho nhân quyền cũng như các thẩm phán độc lập trong các nước tự do, dân chủ không còn kiên nhẫn chờ đợi sự ra đời của Tòa nói trên và cũng không thể nhắm mắt làm ngơ trước những vi phạm trầm trọng luật nhân quyền. Họ đã tự tìm lấy nhiều đường lối để lựa chọn sự truy tố và trừng phạt thích đáng kẻ phạm pháp.

#### **1. ĐƯỜNG LỐI RIÊNG**

Thẩm phán Tây Ban Nha Baltasar Garçon quan niệm lạm dụng nhân quyền là mối đe dọa lớn nhất cho hòa bình. Là một thẩm phán đấu tranh cho nhân quyền, ông tin tưởng sự tiến triển của cơ cấu pháp lý quốc gia sẽ chấp nhận và mở rộng thẩm quyền tài phán bất cứ ở Tòa nào và bất kỳ ở đâu để xét xử vi phạm nhân quyền cũng như những tội phạm chống nhân loại.

Đơn thương độc mã, thẩm phán Garçon đã mở cuộc điều tra dưới nhiều hình thức, vụ thủ tiêu trên 10.000 nhà đối lập tại Argentina và 5.000 người tại Chí Lợi. Ông đã thất bại tại Argentina vì Tòa Án Argentina đã tổ chức các phiên Tòa xét xử những kẻ phạm tội giết và thủ tiêu 10.000 người. Trái lại, tại Chí Lợi, những thủ phạm trong vụ tra tấn và thủ tiêu 5.000 nhà đối lập đã được ân xá kể cả Pinochet. Nhà cựu độc tài Pinochet tin tưởng rằng, với tư cách Thượng Nghị Sĩ trọn đời và cựu nguyên thủ quốc gia sẽ được đặc miễn truy tố về trách nhiệm cá nhân khi làm nhiệm vụ quản lý đất nước.

Biết thói quen của Pinochet, thẩm phán Garçon giăng mả lưới. Pinochet thường đến Anh nghỉ hè hoặc chữa bệnh, mỗi năm 2 lần. Vào ngày 16.10.1998, Pinochet cùng gia đình đến Anh quốc để chữa bệnh. Đương sự cư ngụ tại một biệt thự ở ngoại ô phía Nam Luân Đôn. Đêm 16.10.1998, Cảnh sát Anh bắt ngờ xuất hiện để tổng đạt trát nã bắt Pinochet về tội tra tấn và thủ tiêu các nhà đối lập. Cũng từ đêm đó cho đến ngày 02.03.2000, Pinochet bị giam tại gia để chờ ngày dẫn độ tới Tây Ban Nha như đã đề cập diễn tiến ở phần mở đầu.

Tòa Án Tối Cao Anh Quốc đã giải quyết điểm tiên quyết quan trọng nhất (nội dung và tình tiết vụ án thuộc thẩm quyền Tòa Án Tây Ban Nha hoặc Tòa Án Chí Lợi) có thể coi như then chốt của vụ án. Đó là Pinochet có được hưởng quyền đặc miễn truy tố không? Tòa Án Tây Ban Nha có thẩm quyền xét xử Pinochet không?

Phán quyết của Tòa Án Tối Cao trên minh định cựu nguyên thủ quốc gia không được hưởng quyền đặc miễn truy tố nếu phạm tội lạm dụng nhân quyền và có thể bị đưa ra Tòa xét xử hầu như bất cứ ở nơi nào. Như vậy, Pinochet sẽ bị dẫn độ tới Tòa Án Tây Ban Nha tại Madrid.

Đó là một tiền lệ lịch sử qui định về “tài phán quốc tế” đối với những người can tội lạm dụng nhân quyền.

## 2. TÀI PHÁN QUỐC TẾ (*UNIVERSAL JURISDICTION*)

Theo thủ tục thông thường, mỗi khi thiết lập một Tòa Án quốc nội, ta thấy cần có một Đạo Luật, và với cộng đồng quốc tế thì phải có sự thỏa hiệp giữa các quốc gia dưới hình thức một Công Ước hoặc Hiệp Ước hay một Quy Chế minh định thẩm quyền tài phán cho cơ quan xét xử. Tiền lệ của Tòa Án Tối Cao Anh Quốc quy định về thẩm quyền tài phán quốc tế đã vượt ra khỏi khuôn khổ thủ tục vừa đề cập, nhưng đã được đón nhận nồng nhiệt khắp mọi nơi trên thế giới, ngay cả trên đất nước Chí Lợi.

### TỪNG BƯỚC

Khi Pinochet bị giam giữ tại Luân Đôn, các nhà tranh đấu cho nhân quyền tại Chí Lợi đã gây sức ép buộc nhà cầm quyền Chí Lợi tổ chức các phiên tòa xét xử những người nhúng tay vào vụ tra tấn và thủ tiêu các nhà đối lập. Trước đó, không có một thủ phạm nào bị truy tố cả. Vì vậy, có 17 tướng tá và một số can phạm đầu não trong lực lượng an ninh (La Dina) đã bị truy tố và xét xử. Ngoài ra, đã có 29 vụ xin bồi thường thiệt hại. Con số can phạm bị đưa ra tòa cũng như đơn xin bồi thường ngày một gia tăng.

Sau chiến tranh vùng Vịnh 1991, Hoa Kỳ đã thất bại không đưa được Saddam Hussein ra Tòa nhưng đã, từng bước, tìm cách đưa những phụ tá chóp bu của Hussein ra Tòa Án quốc gia thuộc đồng minh của Mỹ tại Âu Châu. Có trong tay các bằng chứng tỷ như cuộc hành quân ANFAL 1988, quân đội Iraq đã tàn sát 50.000 dân thiểu số Kurds, Mỹ sẵn sàng chuyển hồ sơ cho thẩm phán Âu Châu bắt giữ nhân viên cao cấp Iraq đi du lịch, chữa bệnh hoặc đi dự Hội Nghị quốc tế tại Âu Châu.

Ibrakim Douri, Phó Chủ tịch Hội Đồng Cách Mạng Iraq, sang Áo chữa bệnh, vội vã trốn về nước ngày 28.10.1999 khi được tin Mỹ sửa soạn chuyển hồ sơ cho thẩm phán Áo để bắt giữ. Cựu ngoại trưởng Tariq Aziz hiện giữ chức Phó Thủ Tướng Iraq, dự định đi dự hội nghị La Mã, đã phải hủy bỏ chuyến bay vì cũng sợ bị thẩm phán Ý bắt.

Nhà cựu độc tài Chad Hissence Harbre, đang sống lưu vong tại Senegal (Phi Châu), đã bị giam giữ tại gia ngày 04.02.2000 ở Dakar, do lệnh của thẩm phán Senegal để điều tra về các vụ tra tấn và thủ tiêu các nhà đối lập trong thời gian cầm quyền. Đây là lần đầu tiên, ta thấy một vị nguyên thủ quốc gia Phi Châu bị giam giữ về tội lạm dụng nhân quyền. Những nạn nhân gọi Habre “*Africa's Pinochet*”.

Người ta tự hỏi, bao giờ sẽ đến lượt các nhà cựu độc tài khác đang sống lưu vong trên thế giới? Chẳng hạn như nhà cựu độc tài Idi Amin, Ugando, sát hại hàng ngàn



nhà đối lập, đang sống lưu vong tại Saudi Arabia. Cựu tổng thống Mengistu Haile Mariam, giết người hàng loạt tại Ethiopia, đang sống lưu vong ở Zimbabwe và Jean Claude Duvalier, Haiti, được không lực Mỹ chở qua Pháp đang sống an toàn tại miền Nam nước Pháp.

Các sự kiện trình bày ở trên đã nói lên sự đoàn kết quốc tế và lương tâm tập thể không chấp nhận sự miễn trừ pháp đối với những người vi phạm nhân quyền và những tội phạm chống nhân loại. Đã tới lúc luật quốc nội cũng như quốc tế cần được tái cứu xét sao cho phù hợp với sự tiến triển của guồng máy tư pháp trong cộng đồng thế giới hiện nay.

## CANH CẢI

Có 120 nước tham dự Hội Nghị La Mã vào tháng 7 năm 1998, đã thỏa hiệp thiết lập một Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trực và yêu cầu các nước ký kết nên viết lại luật quốc nội. Ngoài ra, lý thuyết hình phạt hình sự quốc tế cũng cần được tái cứu xét tỷ như vấn đề đòi bồi thường thiệt hại cũng cần đưa vào văn kiện pháp lý.

Từ nhiều năm nay, một số đông luật gia chuyên về luật quốc tế đã đưa ra nhiều dự thảo luật như “Luật liên quốc gia” (*Transnational law*), “luật toàn cầu” (*Global law*), “luật thế giới” (*world law-droit mondial*)... Phần đông các nhà nghiên cứu thiên về ý niệm “luật thế giới”. Theo quan điểm của luật gia Kotaro Tanaka, cựu thẩm phán Tòa Án Quốc Tế, luật thế giới bao gồm những thông luật quốc gia, tư pháp quốc tế và công pháp quốc tế (*world law comprises common national laws, private international law, and public international law.*)

Vụ án Pinochet cho thấy luật quốc nội và quốc tế gần như không còn ranh giới. Luật quốc nội đã vượt biên cương quốc gia đi vào trào lưu tiến bộ của nhân loại trên mọi lãnh vực, trong đó có địa hạt pháp lý, trong việc truy tầm và nã bắt những người vi phạm nhân quyền cùng luật nhân đạo quốc tế.

Việc khai sinh ra Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trực nhằm mục đích thay thế hai Tòa Án Hình Sự Quốc Tế tạm thời tại Bosnia và Rwanda. Đặc biệt Tòa Án Rwanda, Phi Châu, gặp khó khăn về tài chánh cũng như nhân sự. Các thẩm phán Tòa Rwanda chưa theo đúng chuẩn mực (*norm*) đòi hỏi của Tòa Án Quốc Tế nên cuộc điều tra và xét xử mắc phải nhiều sai lầm đáng tiếc. Nhưng dù sao định chế quan trọng nhất trong thế kỷ 20 là Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc đã thành lập được Tòa Án Hình Sự Quốc Tế, lần đầu tiên trong lịch sử, đặt nền móng thiết yếu cho sự ra đời Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trực vậy.

Cựu tổng thống Jimmy Carter ủng hộ sự thiết lập Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trực. Theo quan niệm của ông, Tòa này sẽ bảo đảm phẩm chất, sự hữu hiệu, nhanh chóng và công bằng không có tiên kiến trong cuộc điều tra và trừng phạt. Ông tán thành sự tham gia của Hoa Kỳ nhưng chính quyền Clinton, vì lý do chính trị, đã không ký kết Hiệp Ước.

Tóm lại sự giữ gìn hòa bình và bảo vệ nhân quyền có tính cách thiết yếu chung cho cộng đồng quốc tế, sẽ dẫn tới, không thể tránh khỏi, sự ra đời luật thế giới trong một ngày không xa vì theo câu châm ngôn “ở đâu có cộng đồng, ở đó có luật” (*ubi societas, ibi jus-where there is a community, there is law.*)

(Kataro Tanaka, "Esquisse d'une théorie de Droit mondial," - "Du droit international au droit mondial," -Retribution, reparation - Sanctioning Alternatives in International Criminal law by George S. Yacoubian J. A Permanent International Criminal Court Should be created by Jimmy Carter.)

## KẾT LUẬN

Ra Tòa hay không ra Tòa Chí Lợi, Pinochet chỉ là cái bóng mờ trên chính trường quốc tế cũng như quốc nội bởi vì uy tín đã bị sứt mẻ và thanh danh bị hoen ố sau 17 tháng bị giam giữ tại Anh về trách nhiệm hình sự trước luật pháp quốc tế trong thời gian cầm quyền. Nhưng tên tuổi Pinochet sẽ mãi mãi được nhắc nhở khi đề cập tới tiền lệ của Tòa Tối Cao Anh Quốc đối với những nhà độc tài vi phạm nhân quyền.

Về mặt pháp lý, Pinochet đáng lẽ phải ra Tòa Án có thẩm quyền tử như Tòa Án Hình Sự Quốc Tế xét xử, thì nay gần như tất cả các Tòa Án quốc gia trong cộng đồng thế giới đều có thể truy tố và xét xử những vụ giống như trường hợp Pionchet. Phi Châu đã áp dụng tiền lệ này đối với nhà cựu độc tài Chad Hissence Harbre đang sống lưu vong tại Senegal. Bị can bị giam giữ ngày 04.02.2000 tại Dakar do lệnh tổng giam của thẩm phán Senegal để đưa can phạm ra Tòa Án Senegal về tội tra tấn và thủ tiêu các nhà đối lập tại quốc gia Chad.

## THẾ KỶ ĐẪM MÁU

Mở đầu thế kỷ 20, ta thấy Đế Quốc Thổ Nhĩ Kỳ (*Ottoman Empire*) đã tiêu diệt 1.500.000 dân thiểu số Armenian khiến Hội quốc Liên phải can thiệp. Đế Nhất Thế Chiến giết và gây tàn tật 30 triệu người. Hitler cùng Trục phát xít Ý, Đức, Nhật xâm lược các lân bang gây ra Đệ Nhị Thế Chiến giết gần trăm triệu người chết và tàn tật, chưa kể hàng triệu người - chết và bị giết về nguyên nhân khác. Xin đơn cử một vài vụ trong hàng trăm vụ chưa được ghi vào thống kê.

Binh sĩ Liên Xô bị giết như con sâu cái kiến, trong số 6 triệu tù binh Liên Xô bị Đức bắt, chỉ còn một triệu sống sót. Đến lượt Liên Xô bắt giữ 3 triệu rưỡi tù binh Đức, có một triệu rưỡi không bao giờ trở về Đất Mẹ. (*Tuần báo Life kỷ niệm 50 năm 1945-1995*).

Quân phiệt Nhật bắt nông dân Việt nhổ lúa trồng đay phục vụ chiến tranh cho trục phát xít, đã gây ra nạn đói năm Ất Dậu (1945) giết 2 triệu dân. Hàng trăm ngàn người lại bị gục ngã trong các cuộc đấu tố về chính sách cải cách ruộng đất dưới chế cộng sản Bắc Việt...

Theo các nhà nghiên cứu và sử gia, thế kỷ 20 là thế kỷ của khoa học và kỹ thuật. Ngược lại, có nhiều nhà tư tưởng lại coi thế kỷ 20 là thế kỷ dân chủ và dân quyền.

Dưới lăng kính pháp lý, thế kỷ 20 là thế kỷ tàn bạo và man rợ nhất trong lịch sử thế giới. Tội phạm Pinochet cũng nằm trong hành vi tàn bạo và man rợ bị lên án trong thế kỷ. Luật gia Pháp Pizar, một trong những luật gia danh tiếng trên thế giới, từng đưa ra sự nhận xét về vụ bắt giam Pinochet đề cập ở Mục II nói trên và khi Tòa Án Tối Cao Anh đưa ra tiền lệ lịch sử về tài phán quốc tế, đã nói về thế kỷ 20 như sau: "Thế kỷ đã vấy máu và nhuộm máu ngay từ buổi ban đầu. Những người Armenian, Hitler, Stalin, Mao, Pol Pot, Bosnia, Người Kurd, Người Chechnyan, Người Algerian, Người Kosovar, Và tất nhiên cả những người Do Thái... Chúng ta cần làm sao để chắc chắn rằng những gì đã xảy ra ở thế kỷ man rợ này sẽ không tái diễn trong thế kỷ tiếp theo."

Sự nhận định của luật gia Pizar đã đi theo vào chiều hướng của lời hứa dưới đây.

## LỜI HỨA

Hơn nửa thế kỷ sau khi phạm nhân chóp bu Đức Quốc Xã được xét xử xong vào cuối năm 1946, ta thấy chỉ ba năm sau, có bốn Công Ước Geneva ra đời quy định luật chiến tranh và luật nhân đạo quốc tế thể hiện lời hứa ngăn ngừa những hành vi tàn bạo và man rợ không còn tái diễn nữa. Lời hứa "không bao giờ xảy ra nữa"

(*never again*) gặp trở ngại do cuộc chiến tranh lạnh kéo dài gần nửa thế kỷ suýt đưa nhân loại vào Thế Chiến Thứ III.

Biết bao thủ phạm can tội tra tấn, bắt cóc, thủ tiêu, giết người hàng loạt khắp nơi trên trái đất, không bao giờ bị truy tố và đưa ra tòa xét xử cả. Phải chờ cho đến khi bức tường Bá Linh sụp đổ và khối cộng sản tan rã, ta mới thấy, lần đầu tiên trong lịch sử, sự khai sinh ra Tòa Án Hình Sự Quốc Tế báo hiệu lời hứa sắp trở lại.

Vụ Pinochet bùng nổ cùng với sự thiết lập Tòa Án Hình Sự Quốc Tế Thường Trực (Hội Nghị La Mã) đã giúp thực hiện lời hứa. Đó là một thực tế.

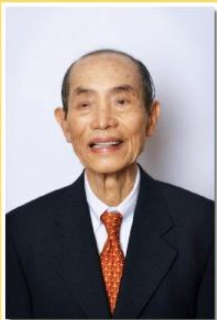
Trước hai sự kiện vô cùng quan trọng vừa trình bày ở trên, thiện nghĩ có lẽ không ai có đủ thẩm quyền hơn Bà Louis Arbour, cựu Trưởng Phòng Công Tố Tòa Án Hình Sự Quốc Tế tại Bosnia, nhận xét về lời hứa năm xưa. Bà nói: “Như vậy tôi có thể nói thực tình rằng ‘không bao giờ xảy ra nữa’. Không phải là những sự việc đó không bao giờ xảy ra nữa. Nó vẫn xảy ra hàng ngày. Nhưng là để nói rằng, từ nay trở đi tình trạng miễn trừng phạt sẽ thực sự chấm dứt.” (*Then I think we can really say "Never again". Not that these things won't ever happen again. They happen every day. But it will be the end of impunity.*)

Quả “không bao giờ xảy ra nữa” “*never again*” đã đáp ứng khát vọng muôn thuở của loài người - muốn được sống an toàn, không còn lo sợ những sự tàn bạo và man rợ nữa, để được hưởng những quyền căn bản xứng đáng với nhân phẩm của con người, trong một nền hòa bình vĩnh cửu, dưới một mái nhà của đại gia đình các dân tộc trên hành tinh này vậy.

“Không bao giờ xảy ra nữa - *Never again*” sẽ trường tồn với Nhân Loại.


## Trích: “LUẬT PHÁP VÀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT” Của soạn giả: TP. Nguyễn Văn Thành (1923)

**NGUYỄN VĂN THÀNH**



Soạn giả NGUYỄN VĂN THÀNH  
-sinh năm 1923 tại Hà Nội.  
-1951: Động viên theo học Khóa 1 tại  
Quản Trường Sĩ Quan Trừ Bị Nam Định.  
-1952: Thiếu úy, thuyên chuyển về Ban pháp chế  
Phòng nhất Đệ Tam Quân Khu đóng ở Hà Nội.  
-1954-1975: Toà Án Quân Sự Nha Trang  
và chức vụ cuối cùng là Đại Tá Chánh Thẩm  
Toà Án Mật Trận Biệt Khu Thủ Đức và Vùng 3 Chiến Thuật  
kiêm Cố Vấn pháp luật cạnh Tòa Tổng Trấn Saigon Gia Định.

**NGUYỄN VĂN THÀNH**  
**LUẬT PHÁP VÀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



**NGUYỄN VĂN THÀNH**

**LUẬT PHÁP  
và  
VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**

**CỎ THƠM**  
xuất bản 2016